

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ CÔNG THƯƠNG

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2007/TT-BCT

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2007

THÔNG TƯ hướng dẫn điều kiện kinh doanh than

Căn cứ Nghị quyết số 01/2007/QH12 ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ nhất về cơ cấu tổ chức của Chính phủ và số Phó Thủ tướng Chính phủ nhiệm kỳ khóa XII;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện;

Bộ Công thương hướng dẫn điều kiện kinh doanh than như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các chủ thể kinh doanh là thương nhân theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện; có hoạt động kinh doanh than trên lãnh thổ Việt Nam, bao gồm: mua bán nội địa, xuất khẩu, nhập khẩu, vận tải, tàng trữ, đại lý.

2. Giải thích từ ngữ

a) "Than" là mặt hàng kinh doanh có điều kiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định chi

b634285

tiết Luật thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện, bao gồm tất cả các loại than hóa thạch và than có nguồn gốc hóa thạch dưới dạng nguyên khai hoặc đã qua chế biến.

b) "Than có nguồn gốc hợp pháp" là than được khai thác, chế biến bởi tổ chức, cá nhân có giấy phép khai thác, giấy phép khai thác tận thu, giấy phép chế biến than do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của Luật khoáng sản năm 1996 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật khoáng sản năm 2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật khoáng sản năm 1996 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật khoáng sản năm 2005; than được nhập khẩu hợp pháp; than bị tịch thu do phạm pháp và được phát mại theo quy định của pháp luật.

II. ĐIỀU KIỆN KINH DOANH THAN

Thương nhân kinh doanh than phải có đủ các điều kiện quy định tại các điểm b, c, d khoản 1 Điều 7 Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện, cụ thể như sau:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về đăng ký kinh doanh.

2. Sở hữu hoặc thuê địa điểm kinh doanh, phương tiện vận tải, phương tiện bốc rót, kho bãi, bến cảng, phương tiện cân, đo khối lượng than để phục vụ cho mục đích kinh doanh, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ theo các quy định hiện hành của Nhà nước:

- Phương tiện vận tải phải có trang bị che chắn chống gây bụi, rơi vãi, bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường khi tham gia giao thông.

- Địa điểm, vị trí các cảng và bến xuất than, nhận than phải phù hợp với quy hoạch bến cảng địa phương; có kho chứa than tạm thời; có trang thiết bị bốc rót lên phương tiện vận tải đảm bảo an toàn; có biện pháp bảo vệ môi trường.

- Kho trữ than, trạm, cửa hàng kinh doanh than phải có ô riêng biệt để chứa từng loại than khác nhau; vị trí đặt phải phù hợp với quy hoạch xây dựng của địa phương, bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ, vệ sinh môi trường, trật tự an toàn giao thông theo quy định của pháp luật. Đối với than tự cháy phải có biện pháp, phương tiện phòng cháy - chữa cháy được cơ

quan phòng cháy - chữa cháy địa phương kiểm tra và cấp phép.

3. Cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và nhân viên trực tiếp mua bán than, nhân viên trực tiếp thực hiện dịch vụ kinh doanh than phải có trình độ về nghiệp vụ, chuyên môn và sức khỏe theo quy định của pháp luật.

4. Thương nhân chỉ được phép kinh doanh than có nguồn gốc hợp pháp quy định tại điểm b khoản 2 Mục I của Thông tư này.

5. Đối với hoạt động xuất khẩu than, ngoài việc đảm bảo đầy đủ các điều kiện quy định tại Thông tư này, thương nhân phải thực hiện các quy định tại Thông tư hướng dẫn xuất khẩu than số 05/2007/TT-BCT ngày 22 tháng 10 năm 2007 của Bộ Công thương.

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Trong quá trình hoạt động kinh doanh than, thương nhân phải tuân thủ các quy định của Thông tư này và quy định của pháp luật có liên quan. Trường hợp có vi phạm, tùy theo mức độ và hành vi vi phạm, thương nhân bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Thương nhân kinh doanh than không có nguồn gốc hợp pháp bị xử phạt hành

chính theo quy định tại điểm 3 khoản 4 Điều 1 Nghị định số 77/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2004 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực khoáng sản.

3. Cán bộ, công chức nhà nước lợi dụng chức vụ, quyền hạn vi phạm các quy định về điều kiện kinh doanh than quy định tại Thông tư này, tùy theo mức độ và hành vi vi phạm bị xử lý kỷ luật, xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Thông tư số 02/1999/TT-BCN ngày 14 tháng 6 năm 1999 của Bộ Công nghiệp hướng dẫn điều kiện kinh doanh than mỏ.

2. Bộ Công thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và địa phương định kỳ tổ chức kiểm tra việc chấp hành điều kiện kinh doanh than theo quy định tại Thông tư này.

3. Khi thương nhân kinh doanh than có dấu hiệu vi phạm các quy định của

09634285

Thông tư này, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi thương nhân hoạt động có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan chức năng kiểm tra, chấn chỉnh và xử lý kịp thời.

4. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có vướng mắc, thương nhân hoặc tổ chức, cá nhân liên quan phản

ánh kịp thời bằng văn bản về Bộ Công thương để Bộ Công thương xem xét, xử lý./.

KT. BỘ TRƯỞNG

THÚ TRƯỞNG

Lê Dương Quang

09634285